

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 24-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lù Chí Cường

2. Bà Trương Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Thảo Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

V Ngọc Y, tên gọi khác: Y Ngựa; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1981, tại Cam Đường, Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ 26, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông V Hữu T, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ là Kiều Lệ T (Đã ly hôn) và có 02 con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/6/1999 bị Công an thị xã Cam Đường xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích (đã xóa tiền sự); ngày 03/8/2011 bị Công an thành phố Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xúi giục người khác đánh nhau (đã xóa tiền sự); Ngày 14/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát,

tỉnh Lào Cai xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản và tội bắt giữ người trái pháp luật” (đã được xóa án tích); ngày 20/11/2017 bị Công an thành phố Lào Cai xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã xóa tiền sự). Ngày 06/5/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Trung Kiên, Luật sư, Văn phòng Luật sư Đỗ Trung Kiên và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

Người bị hại: Ông Nguyễn Cao T, sinh năm 1963, hiện trú tại: số 146, đường M, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Lê H V, địa chỉ: Tổ 26, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

- Anh Hoàng Văn T, địa chỉ: Xóm 1 Nông Vụ, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Quang Đ, địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

- Chị V Thị H, địa chỉ: Khu 15, xã Y, huyện B, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

- Chị V Thị Hải U, địa chỉ: số 009, đường Đ, tổ 3, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, có mặt.

Giám định viên: Ông Đặng Trần Dũng, ông Ngô Danh H, ông Trần Như Hùng, – Giám định viên pháp y thuộc Trung tâm giám định pháp y Viện KH học hình sự, Bộ Công an. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 29/5/2019, tại khu vực bãi tập kết hàng hóa của công ty TNHH xuất nhập khẩu M T ở thôn P, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Hoàng Văn T và Lê H V là nhân viên công ty M T có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến Hoàng Văn T đánh Lê H V, sau đó V gọi điện thoại cho V Ngọc Y nói là bị đánh. Lúc này có Nguyễn Hoàng M, Đỗ Quốc K và Dương M P đang ở nhà mình, Y rủ và điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 24A-092.22 chở K và M, trên đường đi Y còn đón thêm bạn của K là Nguyễn Văn H, Đào T và Hoàng H cùng lên xe đi xem V bị đánh thế nào. Còn Dương M P sau khi nghe được cuộc nói chuyện giữa Y và V cũng tự bắt xe taxi đi theo sau. Khi vào đến khu vực công ty M T thì Hoàng Văn T thấy đông người nên lên xe máy bỏ chạy, thấy thế V Ngọc Y đi xe

ô tô đuổi theo nhưng không kịp, sau đó quay lại công ty M T thì gặp ông Nguyễn Cao T là giám đốc công ty đang đứng ở khu vực hành lang công ty, Y hỏi “*ai là người quản lý ở đây*” V chỉ tay về phía ông T đang đứng nói “*kia là ông T*”, Y quay sang hỏi ông T “*ông quản lý nhân viên sao để đánh em tôi*” ông T trả lời tôi không biết, hai bên cãi cọ. Y bực tức, dùng tay phải đâm thẳng vào mặt (phía mắt trái ông T) 01 phát và đâm móc thêm một phát bằng tay phải vào mạng sườn trái của ông T làm ông T khụy xuống, hai tay ôm đầu ngồi xồm xuống đất. Lúc đó có chị Nguyễn Thị H là nhân viên công ty vào can ngăn nên Y không đánh ông T nữa và đi về phía bàn uống nước. Sau khi thấy Y đi, Đỗ Quốc K và Dương M P trèo qua lan can hành lang vào đánh ông T, K đâm vào gáy, vào lưng ông T 2 – 3 phát, P dùng tay tát hai bên thái dương của ông T 3 – 4 phát. Thấy vậy Y quát can ngăn không cho P và K đánh ông T nữa. Ông T được chị H và Dương M P đưa ra bàn uống nước để nói chuyện với Y. Khi ông T đang ngồi trên ghế và dùng điện thoại để gọi điện, thấy vậy, Y nói với ông T “*giờ này còn gọi điện thoại cho ai nữa à*”, rồi dùng chân phải đạp thẳng vào phần bụng ông T, làm ông T ngã ngửa ra sau ở tư thế ngồi, rồi Y cùng mọi người ra xe đi về. Ông Nguyễn Cao T bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa KH tỉnh Lào Cai đến ngày 04/6/2019 thì ra viện, sau đó làm đơn tố cáo hành vi của V Ngọc Y. Tại cơ quan điều tra V Ngọc Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản Kết luận giám định số 82/2019/TgT ngày 04/6/2019, của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Ông Nguyễn Cao T bị gãy xương sườn số 8, 9 bên trái, mức tổn hại sức khỏe là 5%; chấn động não, mức tổn hại sức khỏe là 08%. Tổng thương cơ thể tại thời điểm giám định là 13%. Đề nghị sau khi ra viện bệnh ổn định giám định bổ sung.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 6189/C09-TT1 ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Viện KH học hình sự Bộ Công an xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể cho các thương tích như sau:

- Gãy cung trước xương sườn số 8 và 9 bên trái, can liền tốt: 05%;
- Chấn động não sau chấn thương sọ não, điều trị không ổn định: 06%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Cao T tại thời điểm giám định lại và giám định bổ sung là: 11%.

Cáo trạng số 02 /CT-VKS ngày 11/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo V Ngọc Y về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giữ nguY Cáo trạng truy tố bị cáo. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị

Hội đồng xét xử tuY bố bị cáo V Ngọc Y phạm tội “Cố ý gây thương tích”, Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo V Ngọc Y từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù; tuY về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng; tuY án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa cho rằng, những tác động đâm vào vùng mắt, tát vào hai bên thái dương, đâm vào gáy người bị hại của bị cáo và các đối tượng Đỗ Quốc K và Dương M P đều gây tổn thương chấn động não và gây gãy xương sườn cho ông T; mặt khác tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 6189/C09-TT1, ngày 28/10/2019 của Viện KH học hình sự Bộ Công an đã thể hiện mắt của ông T hoàn toàn bình thường. Do đó không đủ căn cứ xác định V Ngọc Y là người đã gây nên toàn bộ thương tật cho ông T. Người bào chữa đề nghị Tòa án trả hồ sơ cho cơ quan điều tra để giám định lại.

Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án xét xử nghiêm M đối với bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tỷ lệ % sức khỏe bị cáo đã gây ra.

Tại phiên tòa, Giám định viên của Viện KH học hình sự Bộ Công an có ý kiến về kết quả giám định của Viện KH học hình sự Bộ công an đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đã thông báo kết quả về cho cơ quan trưng cầu giám định và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX trả hồ sơ cho cơ quan điều tra để thực hiện việc giám định lại đối với ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do có mâu thuẫn giữa Lê H V (là em họ của Y) với Hoàng Văn T là nhân viên công ty M T nên ngày 25/9/2019, V Ngọc Y đã cùng một số người vào khu vực bãi tập kết hàng hóa của Công ty M T. V Ngọc Y và ông Nguyễn Cao T xảy ra cãi cọ, Y đã dùng tay phải đâm thẳng vào mặt (phía mắt trái ông T) 01 phát, và đâm móc bằng tay phải một phát vào mạng sườn trái của ông T làm ông T khụy xuống, hai tay ôm đầu ngồi xồm xuống đất. Sau khi ông T về bàn uống nước, nhìn thấy ông T gọi điện cho ai đó, Y tiếp tục sử dụng chân đạp vào bụng ông T dẫn đến việc ông T phải vào viện điều trị và bị tổn hại

11% sức khỏe. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương đã truy tố bị cáo V Ngọc Y về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Giữa bị cáo và ông Nguyễn Cao T không có mâu thuẫn từ trước, xuất phát từ mâu thuẫn của em họ là Lê H V và nhân viên công ty ông T dẫn đến việc Y và ông T có lời qua tiếng lại, có thể xác định đây mâu thuẫn nhỏ nhất, tuy có thể sử dụng lời nói để giải quyết, nhưng bị cáo đã sử dụng V lực gây ra thương tích cho ông T. Thậm chí khi cả hai đã ngồi vào bàn uống nước bị cáo thấy ông T gọi điện thoại cho ai đó có nội dung cho quân vào, bị cáo chưa hiểu mục đích là gì đã dùng chân đạp vào bụng ông T làm ông T ngã ngửa ra phía sau. Hành vi của bị cáo đã thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương; do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có khả năng nhận thức, có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn sử dụng tay, chân tác động vào vùng mặt, cơ thể ông T, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ 11%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác; đã bị Tòa án xét xử song căn cứ theo quy định của pháp luật bị cáo đã được xóa tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho ông T, trong thời gian được tại ngoại để điều tra, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm 06 tháng tù. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, thể hiện tính nghiêm M của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định của pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi và bồi thường cho người bị hại nhưng người bị hại từ chối. Vì vậy gia đình bị cáo đã dùng tiền của bị cáo để nộp tiền bồi thường cho người bị hại tại Tòa án. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này còn có đối tượng Đỗ Quốc K và Dương M P mặc dù không được V Ngọc Y lôi kéo cùng thực hiện nhưng khi nhìn thấy V Ngọc Y đánh ông Nguyễn Cao T cũng tự lao vào đánh ông T. Quá trình điều tra Đỗ Quốc K và

Dương M P không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu nên chưa làm rõ được hành vi của các đối tượng. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xử lý nên cần tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

Đối với Lê H V sau khi bị đánh đã gọi điện thoại cho V Ngọc Y, việc V Ngọc Y gây thương tích cho ông Nguyễn Cao T không liên quan đến V nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Hoàng Văn T có hành vi đánh đấm Lê H V tuy nhiên không gây ra thương tích cho V, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[3] Về vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng là: 01 đoạn video clip 21 giây ghi lại hình một số đối tượng có hành vi gây rối tại hiện trường vụ án ngày 29/5/2019 đã được Cơ quan điều tra sao lưu trong 01 USB và niêm phong theo quy định. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Còn 01 chiếc xe ô tô BKS 24A – 09222 trong quá trình điều tra đã xác định chiếc xe đó là của anh Trần Kế Lộc cho Y Mượn không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên CQĐT đã trả lại cho anh Lộc là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại ông Nguyễn Cao T không yêu cầu bồi thường thiệt hại các khoản như viện phí, thuốc men đi lại, mà chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổn hại về sức khỏe theo quy định của pháp luật.

Theo kết luận giám định mức độ tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông T là 11%, mức độ phục hồi tốt. Theo tinh thần hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP TANDTC, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao thì việc xác định mức độ tổn thất về tinh thần cho người bị thiệt hại căn cứ vào mức độ tổn thất về tinh thần để xác định khoản tiền bù đắp cho người bị thiệt hại, nhưng tối đa không quá 30 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xác định mức bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại là 15.000.000đồng là phù hợp.

[5] *Xét quan điểm của Kiểm sát viên và quan điểm bào chữa của người bào chữa:*

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Mường Khương đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù, xét thấy là phù hợp.

Đối với đề nghị của người bào chữa và bị cáo tại phiên tòa, cho rằng không làm rõ được hành vi gây thương tích của bị cáo, chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi của bị cáo gây ra chấn động não và gãy xương sườn cho người bị hại, vì thời điểm đó ngoài bị cáo còn có những người khác tham gia đánh ông T. Tuy nhiên, xét thấy lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo thừa nhận có đâm vào vùng mặt, sườn và bụng ông T, hồ sơ bệnh án số 19908220 ngày 04/6/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai thể hiện ông T vào viện với tình

trạng mắt phải sưng nề bầm tím, đau, vết máu lõ mũi bên phải, chấn thương ngực trái và vùng mông trái, đau vùng cằm trái. Do đó kết luận giám định pháp y của Viện KH học hình sự Bộ công an là có căn cứ. Vì Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cũng như ý kiến của bị cáo về việc trả hồ sơ điều tra bổ sung.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

1.1. TuY bổ bị cáo V Ngọc Y phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1.2. Xử phạt V Ngọc Y 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuY án.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn video clip 21 giây ghi lại hình một số đối tượng có hành vi gây rối tại hiện trường vụ án ngày 29/5/2019 đã được Cơ quan điều tra sao lưu trong 01 USB và niêm phong theo quy định, hiện tạm giữ tại kho vật chứng cơ quan Thi hành án dân sự huyện Mường Khương. Theo biên bản chuyển vật chứng ngày 13/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương.

3/Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 587, 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông T với số tiền 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng). Xác nhận chị V Thị Hải U là em gái bị cáo V Ngọc Y đã nộp toàn bộ số tiền đó tại Tòa án nhân dân huyện Mường Khương theo giấy nộp tiền ngày 11/5/2020. Bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự

4/Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo V Ngọc Y phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Bị cáo, NBH, NBC;
- Công an huyện Mường Khương (2 bản) ;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Diễm

